TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/HS-ST
Ngày : 30/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Trần Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Hồng Hải

2/ Bà Phạm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên;

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ BÙI ĐẠT T, giới tính: nam; sinh năm 1991, tại Hòa Bình; Nơi đăng ký thường trú: E Q, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 74 Đường H, Khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị T; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 15/5/2015, bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp gật tài sản". Bị bắt tạm giam từ ngày 11/02/2023 (trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an quận G). Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ PHẠM THỊ HỒNG L giới tính: nữ; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Không có nơi đăng ký thường trú; Chỗ ở hiện nay: 74 Đường H, Khu phố D, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình L và bà Phạm Thị H; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Ngày 05/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 37/2013/HSST; Ngày 29/10/2013 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình áp dụng khoản 1 Điều 136 xử phạt bị cáo L1 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 273/2013/HSST ngày 29/10/2013. Tổng hợp với bản án số 37/HSST của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, buộc chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 11/01/2023 đã có hành vi cùng với Bùi Đạt T1 "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị Công an quận G bắt, khởi tố và được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/02/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị M, sinh năm 1991, Địa chỉ: A H, Phường A, quận T,Tp. Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/02/2023, Bùi Đạt T1 điều khiển xe Honda Winner, biển số 93C1-190.13 chở Phạm Thị Hồng L2 lưu thông trên đường H, khi đến trước nhà số A H, Phường A, quận T, L2 phát hiện chị Phạm Thị M có đeo 01 sợi dây chuyền vàng, L2 chỉ cho T1 thấy, rủ T1 cướp giật tài sản, T1 đồng ý. T1 điều khiển xe quay lại áp sát vào bên phải chị M để L2 ngồi sau dùng tay phải giật dây chuyền của chị M, chị M phản ứng kịp, dùng tay giật lại được sợi dây chuyền nhưng mặt dây chuyền bị rơi mất. Chị M tri hô, chạy bộ đuổi theo. T1 tăng ga xe máy chở L2 tẩu thoát.

Đến ngày 11/02/2023 Bùi Đạt T1 và Phạm Thị Hồng L2 bị Công an quận G bắt giữ, khởi tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, T1 và L2 đã khai nhận hành vi cướp giật dây chuyền của chị Phạm Thị M như nêu trên.

Quá trình điều tra, các bị cáo Bùi Đạt T1, Phạm Thị Hồng L2 khai nhận hành vi cướp giật tài sản như trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người liên quan, dữ liệu camera và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2023 kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng và kèm một mặt dây chuyền vàng 18K, mặt dây chuyền có đính đá màu trắng (đá nhân tạo) trị giá 11.143.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, đã trả lại cho bị hại Phạm Thị M.
- 01 xe máy Honda Winner, biển số 93C1-190.13 đang bị tạm giữ tại Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKS-TB ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố các bị cáo Bùi Đạt T1, Phạm Thị

Hồng L2 về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Bùi Đạt T1 và bị cáo Phạm Thị Hồng Liên t 04 năm đến 05 năm tù.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Bùi Đạt T1 và Phạm Thi Hồng L2, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Đạt T1 đã có hành vi dùng xe máy chở bị cáo Phạm Thi Hồng L2 áp sát bị hại để bị cáo L2 trực tiếp chiếm đoạt dây chuyền bằng vàng 18K, trị giá 11.143.000 đồng của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Việc các bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy tăng ga tẩu thoát không những gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam nên đã cố tình thực hiện tội phạm, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để

xử phạt các bị cáo. Trong vụ án, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc trước, chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên xét nhân thân các bị cáo xấu, đã từng bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của công dân. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét để quyết định mức hình phạt tù thật nghiêm khắc nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L2 có nhân thân xấu, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Dây chuyền vàng đã trả lại cho bị hại. Đối với 01 xe máy Honda Winner, biển số 93C1-190.13 đang bị tạm giữ tại Công an quận G, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được xử lý trong vụ án xảy ra tại quạn Gò Vấp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Đạt T1;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Hồng L2;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Bùi Đạt T1 và Phạm Thị Hồng L2 phạm tội "Cướp giật tài sản".

1.1. Xử phạt bị cáo Bùi Đạt T1 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng L2 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2023.

[2] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Trần Ái Vy